TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14** /2024/QĐST-DS	*S, ngày 12 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần B (B BANK)** – Địa chỉ trụ sở chính: 117 đường Q, thành phố V, Nghệ An. Người đại diện theo Pháp luật: **Bà Thái H**; Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn H**: Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần B chi nhánh Đà Nẵng theo Giấy ủy quyền số: 673 /2023/QĐ-BCA-B BANK ngày 04/4/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần B và Quyết định số 675/2023/QĐ-TGĐ ngày 05/4/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B. Địa chỉ chi nhánh: 298 đường N, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Trà M**, Sinh năm: 1985 – Địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: H01/10 đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Ông **Lê Bá V**, sinh năm: 1985 – Địa chỉ: H01/10 đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Xác nhận nợ: Ông Lê Bá V và bà Trần Thị Trà M có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP B (B BANK) số tiền nợ tạm tính đến ngày 04/01/2024 tổng cộng là 3.843.908.913 đồng (trong đó: nợ gốc trong hạn là 3.515.008.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 309.426.586 đồng, nợ lãi quá hạn là: 18.253.207 đồng, phí phạt chậm trả là 1.221.120 đồng).

2. Thời gian và phương thức trả nợ: Trả một lần toàn bộ khoản nợ vào ngày 04/04/2024.

Kể từ ngày 05/01/2024, ông Lê Bá V và bà Trần Thị Trà M còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận Hợp đồng tín dụng số 0000339969/2022/HĐTD-BAC ABANK ngày 25/03/2022 đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Lê Bá V và bà Trần Thị Trà M không thanh toán nợ đúng thời hạn thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số LK24-01 tờ bản đồ số: KT 01/1 thuộc Khu đô thị D Green City, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BY 796284 do Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Nam cấp ngày 25/04/2015.Số vào sổ cấp GCN: CT 10397 đứng tên ông Lê Bá V và bà Trần Thị Trà M (Đất có hiện trạng theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 12/12/2023 của Tòa án nhân dân quận S – Đà Nẵng) để thu hồi nợ theo quy định Điều 299 Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự thỏa thuận bà Trần Thị Trà M và ông Lê Bá V phải chịu: 54.439.089 đồng (năm mươi tư triệu, bốn trăm ba mươi chín nghìn, không trăm tám mươi chín đồng).

4. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), các bên đương sự thỏa thuận ông Lê Bá V và bà Trần Thị Trà M tự nguyện chịu. Ngân hàng TMCP B đã nộp và chi phí xong do đó ông Lê Bá V và bà Trần Thị Trà M có trách nhiệm thối trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền 5.000.000 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền 52.669.585 đồng (Năm mươi hai triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, năm trăm tám mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0006747 ngày 02/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân quận S - Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận S - Đà Nẵng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh